

Bản án số: 80/2022/HS-ST

Ngày 30 -11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Độ

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Lý và ông Đồng Mạnh Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn Ch**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 7 năm 1999 tại tỉnh Yên Bái; ĐKNKTT: Thôn G, xã Tr, huyện L, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Tổ 0x, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn M và bà Hoàng Thị Nh; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số: 07/2020/HS-ST ngày 28-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt 04-11-2021 (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11-7-2022, tạm giam ngày 15-7-2022. Hiện tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

+ Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Gia H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Yên Bái. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Nh - Sinh năm 197x; địa chỉ: Thôn G, xã Tr, huyện L, tỉnh Yên Bái. Có mặt

- **Người chứng kiến:** Ông Trần Văn H - Sinh năm 195x; địa chỉ: Tổ 0x, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06-7-2022 Trương Văn Ch gặp người nam giới tên D ở khu vực vòng xuyên Km5 (thuộc phường Đ, thành phố Y) mua 03 chỉ ma túy loại Ketamine với giá là 11.100.000 đồng và 05 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo) loại MDMA với giá là 2.000.000 đồng, tổng cộng là 13.100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ch cất giấu trong người rồi mang về phòng trọ.

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 7 năm 2022 có một người nam giới (Ch không quen biết) gọi điện thoại bằng Zalo hỏi mua 03 chỉ ma túy loại Ketamine và 05 viên ma túy tổng hợp loại MDMA, Ch và người đàn ông đó trao đổi 4.200.000đ/1 chỉ, ba chỉ là 12.600.000 đồng và 420.000đ/1viên, năm viên là 2.100.000 đồng. Tổng cộng là 14.850.000 đồng, Ch đồng ý bán, hai người hẹn gặp nhau tại khu vực đường Lý Tự Trọng, thuộc tổ dân phố số 0x, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Sau đó Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B2-293.89 đi đến nơi hẹn, khi đến Ch thấy 02 người đàn ông đứng cạnh một chiếc mô tô, một người đi về phía Ch để mua ma túy, Ch chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp, bên trong có 03 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viên màu xanh; 05 viên nén màu xanh; 01 ví giả da màu nâu đen; 1.000.000 đồng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trương Văn Ch; 01 chiếc điện thoại Iphone 6s Plus gắn số thuê bao 0338.057.893; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu trắng BKS 21B2-283.89.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn Ch thu giữ 01 cân điện tử màu trắng đã qua sử dụng.

- Tại bản Kết luận giám định số: 39/GĐMT ngày 18-7-2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trương Văn Ch có tổng khối lượng là 2,85 gam, 0,35 gam trích từ 2,85gam chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.

2. 05 viên nén màu xanh, hai mặt của các viên nén đều có hình mặt người thu giữ khi bắt quả tang Trương Văn Ch có khối lượng là 1,99 gam, 0,79 gam trích từ 1,99 gam các viên nén đều có hình mặt người gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

Bản cáo trạng số: 58/KSĐT-MT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Trương Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn Ch từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng và án phí: Giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo nhất trí tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ch từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

* Bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ và vật chứng của vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06-7-2022 Trương Văn Ch mua 2,85gam ma túy loại Ketamine với giá 11.100.000 đồng và 1,99 gam ma túy loại MDMA với giá 2.000.000 đồng về cất giấu mục đích bán để kiếm lợi, khoảng 22 giờ ngày 11-7-2022 Trương Văn Ch đem toàn bộ số ma túy đến điểm hẹn để bán cho một người đàn ông không quen biết thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trương Văn Ch đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Bị cáo là người có sức khỏe và có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua về bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lợi. Năm 2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích) nay lại tiếp tục phạm tội. Thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó, cần có một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và có tác dụng phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên là D bán ma túy cho Ch và người đàn ông hỏi mua ma túy của Ch, Ch không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của họ, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 0,35 gam, trích từ 2,85 gam chất ma túy loại Ketamine; 0,79 gam, trích từ 1,99 gam ma túy loại MDMA thu giữ của Trương Văn Ch. Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét, số ma túy loại Ketamine còn lại là 2,5gam, ma túy loại MDMA còn lại là 1,2gam đã được niêm phong; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 04 vỏ túi nilon; 01 chiếc cân điện tử, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s Plus màu xám có gắn sim số thuê bao 0338.057.893 của Trương Văn Ch trực tiếp liên quan đến tội phạm, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 ví giả da màu nâu đen; số tiền 1.000.000 đồng và căn cước công dân mang tên Trương Văn Ch không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave có BKS 21B2-283.89 Cơ quan điều tra thu giữ của Trương Văn Ch là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị Nh (mẹ đẻ bị cáo), bà Nhân không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần trả lại cho bà Hoàng Thị Nh là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Trương Văn Ch thuộc hộ nghèo, có đơn đề nghị xin miễn án phí, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn Ch 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 11-7- 2022.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 2,5 gam ma túy loại Ketamine; 1,2gam ma túy loại MDMA đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trương Văn Ch, SN 1999- Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại tổ dân phố số 0x, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái ngày 11-7-2022 (sau khi trích mẫu vật giám định)”, mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên của các thành viên tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 04 túi nilon và 01 chiếc cân điện tử màu trắng.

3.2 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus của Trương Văn Ch.

3.3 Trả lại cho bị cáo: Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “Tiền thu giữ khi bắt quả tang Trương Văn Ch ngày 11-7-2022” (sau khi giám định); 01 chiếc ví giả da màu nâu đen và 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Ch.

3.4 Trả cho bà Hoàng Thị Nh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 21B2-283.89 xe không có gương, có số khung: RLHA3928NY015202, số máy: JA39E-2511423 (không kiểm tra chi tiết kỹ thuật bên trong).

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-10-2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Văn Ch.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- CA thành phố Yên Bái;
- HSNV Công an tp Yên Bái;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THADS thành phố;
- THA phạt tù;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Độ